

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C M  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Phẩm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Triệu Đức Đường;

2. Ông Lý Văn Thuận.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Anh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/HSST, ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lục Văn T**, sinh năm 1967; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn NC, xã TT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lục Văn Đ và bà Hà Thị Đ; Có vợ là Nông Thị K, có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2022 đến ngày 04/3/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ đó đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 23/02/2022, tại đường trong khu công nghiệp Thanh Bình thuộc xã TT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và ma túy Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Lục Văn T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần đang trước bên phải T đang mặc 01 gói nhỏ bằng giấy nilon màu trắng, bên trong có 04 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là chất ma túy, tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu T.

Trên cơ sở đó, hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực phụ cận của Lục Văn T, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Lục Văn T khai nhận: 04 gói chất màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ trên người T là ma túy, số ma túy trên có được là do vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/02/2022, T một mình đi bộ từ nhà ra ngã ba TT đón xe ôm xuống đường Hồ Chí Minh, tại khu vực kè sạt lở thuộc địa phận huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói nhỏ, bên trong có 04 gói nhỏ ma túy với giá là 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi xe ôm về đến ngã ba TT thì xuống xe đi bộ về nhà, khi đi qua khu công nghiệp T B thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng ngày 23/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM xác định: Số chất màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ trên người Lục Văn T có khối lượng 0,231gam, sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định, phong bì và giấy gói tang vật được niêm phong vào phong bì ký hiệu T2.

Tại bản Kết luận giám định số: 02/KTHS-MT ngày 28/02/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,231 gam. Sau giám định số ma túy còn lại là 0,215 gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T54 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại phiên tòa Lục Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSCM ngày 31/5/2022 của VKSND huyện CM truy tố Lục Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố Lục Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lục Văn T từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Biện pháp tư pháp*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

\* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T54, bên trong có 0,215 gam Heroine cùng phong bì, bao gói cũ;

+ 01 phong bì ký hiệu T2 bên trong có phong bì, giấy gói cũ.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào ngày 23/02/2022, T đi xe ô tô đến đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, T bảo người lái xe ô tô chờ, T đi bộ đi cách khoảng 50 mét thì gặp người đàn ông không quen biết và mua của người này 04 gói nhỏ ma túy với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc sau đó đi đến chỗ người xe ô tô bảo chờ về đến ngã ba TT rồi xuống xe. T đang đi bộ từ ngã ba TT về qua khu công nghiệp TB thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang hành vi T tàng trữ 0,231 gam ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lục Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

*...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...".*

Cáo trạng số 28/CT-VKSCM ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn truy tố Lục Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma túy của nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng, việc áp dụng hình phạt bổ sung xét thấy không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức hành vi của mình, là đối tượng nằm trong danh sách quản lý người nghiện tại địa phương. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo có bố đẻ là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần có mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đường Hồ Chí Minh thuộc huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên do T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

[5] Đối với người mà T gọi chở đi mua ma túy là người chở thuê, không biết chở T đi mua ma túy và không biết T tàng trữ ma túy trên người. Mặt khác T cũng không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T54, bên trong có 0,215 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T2 bên trong là phong bì, bao gói cũ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**Quyết định:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Lục Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Lục Văn T 12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 23/02/2022 đến ngày 04/3/2022).

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu

T54, bên trong có 0,215 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T2 bên trong là phong bì, bao gói cũ.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2022 giữa Cơ quan Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Thị Phẩm**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lường Thị Phẩm**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lường Thị Phẩm**